TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 25 tháng 6 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Chiên;

Bà Trần Thị Mùi.

- Thư ký phiên toà: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên toà xét xử công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Pờ Văn L**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1971, tại: Phong Thổ, Lai Châu; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: bản K, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Pờ Văn V, sinh năm 1930, hiện đang sinh sống tại phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu và bà Vàng Thị Đ (đã chết); Gia đình bị cáo có 8 anh chị em, bị cáo là con thứ 8; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại Bản án số 56/2005/HSST, ngày 13/4/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, bị cáo bị xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Tại Bản án số 42/2013/HSST, ngày 16/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/02/2019 đến ngày 07/3/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Teo Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1973, tại: Phong Thổ, Lai Châu; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã M, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Teo Văn S (đã chết) và bà Lò Thị H (đã chết); vợ: Đèo Thị N, sinh năm 1972, hiện đang sinh sống tại thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; bị cáo có 02 con: con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/02/2019 đến ngày 01/3/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 02 năm 2019, Pờ Văn L điều khiển xe máy đi từ nhà đến xã Bản Lang để tìm mua Heroine về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Đến xã Bản Lang, L mua được 01 gói Heroine với giá 1.200.000 đồng rồi đem về nhà lấy dao lam cắt nhỏ số Heroine ra thành 21 phần, sau đó L lấy 01 tờ lịch cắt ra thành từng mảnh giấy nhỏ và lấy để gói số Heroine đã được chia nhỏ thành 21 gói. L lấy vỏ nilon đựng xilanh, bơm kim tiêm cũ gói toàn bộ số Heroine lại rồi cất giấu trên nóc màn giường ngủ của mình, mục đích để L sử dụng dần và bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày, Teo Văn T đi xe máy đến nhà L hỏi mua Heroine của L để sử dụng, L đã bán cho T 01 gói Heroine trong số 21 gói Heroine L đã cất giấu. Do T không có tiền nên L đã nói cho T nợ tiền đến hôm sau trả. Mua được Heroine của L, T định đi ra chỗ xe máy để đi về nhà thì gặp Tổ công tác Công an huyện Phong Thổ vào nhà L làm việc. Qua kiểm tra đối với Teo Văn T, tổ công tác đã phát hiện và thu giữ 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh giấy cắt từ tờ lịch. T khai đó là Heroine T mua của L. Thấy T khai đã mua Heroine của L, L đã tự giác vào trong giường ngủ lấy gói Heroine được gói bằng nilon, bên trong có 20 gói Heroine nhỏ được gói bằng tờ lịch cắt nhỏ mà L đã cất giấu giao nộp cho tổ công tác. L khai đó là số Heroine L mới mua được của Pờ Thị Tán, sinh năm 1971, trú tại bản Hợp I, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Tại Kết luận giám định số: 121/GĐ-KTHS, ngày 01/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ được của Pờ Văn L có khối lượng là 1,50 gam, mẫu vật gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Kết luận giám định số: 122/GĐ-KTHS, ngày 01/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ được của Teo Văn T có khối lượng là 0,13 gam, mẫu vật gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKS, ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Pờ Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Teo Văn T

về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Pờ Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Pờ Văn L từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Teo Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Teo Văn T từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định và các vỏ niêm phong cũ là vật chứng của vụ án, truy thu số tiền 100.000 đồng của bị cáo Teo Văn T. Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà các bị cáo đã thực hiện:

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và gửi đi giám định, các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 02 năm 2019, Pờ Văn L đã mua được 01 gói Heroine với giá 1.200.000 đồng rồi đem về nhà lấy dao lam cắt nhỏ số Heroine ra thành 21 phần và gói lại thành 21 gói nhỏ. L lấy vỏ nilon cũ gói toàn bộ số Heroine lại rồi cất giấu trên nóc màn giường ngủ của mình, mục đích để L sử dụng dần và bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày, Teo Văn T đi xe máy đến nhà L hỏi mua Heroine của L để sử dụng, L đã bán cho T 01 gói Heroine trong số 21 gói Heroine L đã cất giấu. Do T không có tiền nên L đã nói cho T nợ tiền đến hôm sau trả. Khi T định đi ra chỗ xe máy để đi về nhà thì gặp Tổ công tác Công an huyện Phong Thổ vào nhà L làm việc. Qua

kiểm tra, Tổ công tác đã phát hiện và tiến hành lập biên bản, thu giữ toàn bộ số tang vật của vụ án. Kết quả giám định xác định số vật chứng thu giữ của các bị cáo là ma túy, loại Heroine, vật chứng thu giữ của bị cáo Pờ Văn L có khối lượng 1,50 gam, vật chứng thu giữ của bị cáo Teo Văn T có khối lượng 0,13 gam. Do bị cáo Pờ Văn L đã bán Heroine cho bị cáo Teo Văn T nên bị cáo Pờ Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự về cả số Heroine đã bán cho bị cáo T. Tổng số Heroine bị cáo Pờ Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự có khối lượng là 1,63 gam.

Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn; hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Pờ Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Teo Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo Pờ Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Teo Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Pờ Văn L khai số Heroine L giao nộp cho Tổ công tác là do L mua được của Pờ Thị T1 nhưng ngoài lời khai của L thì không có chứng cứ nào khác, Pờ Thị T1 không thừa nhận là đã bán Heroine cho L nên không có đủ cơ sở để xử lý hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với Pờ Thị T1. Ngoài ra, Pờ Văn L có khai trước khi bán Heroine cho Teo Văn T, L còn bán Heroine cho một số người khác nhưng L không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của những người đó, ngoài lời khai của L ra không có chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Pờ Văn L, bị cáo đã hai lần bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Mức hình phạt đối với bị cáo mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Đối với bị cáo Teo Văn T, bị cáo phạm tội lần đầu, khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo là 0,13 gam, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo nhẹ hơn mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của các bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để tiếp tục cải tạo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật cho các bị cáo, góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo Pờ Văn L còn lại sau giám định và các vỏ niêm phong cũ của vụ án là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình bị cáo Teo Văn T, miễn truy thu của bị cáo số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo đã thỏa thuận sẽ trả cho bị cáo Pờ Văn L.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Pờ Văn L** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Pờ Văn L: 03 (Ba) năm tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 26/02/2019 đến ngày 07/3/2019. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Bị cáo **Teo Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Teo Văn T: 01 năm tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 26/02/2019 đến ngày 01/3/2019. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định và các vỏ niêm phong cũ là vật chứng của vụ án theo Biên bản giao nhận vật chứng được lập hồi 15 giờ 30 phút, ngày 31/5/2019 tại Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Pờ Văn L và bị cáo Teo Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- UBND xã Mường So;
- UBND xã Khổng Lào;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh